

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 28/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân

Ông Hoàng Ngọc Hải

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thu Hằng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hà - KSV

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Q, sinh ngày 10/10/2000 tại xã Hoằng H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Thôn Đ, xã Hoằng H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Trọng Quyên và bà Đặng Thị Hải, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

1. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:

Bà Đặng Thị Hải, sinh năm 1975(mẹ bị cáo). Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đạt Tài 2, xã Hoằng Hà, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa .

2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Mai Văn Bắc, Luật sư văn phòng luật sư Bắc Thành, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Người bị hại: - Chị Vi Thị Thương, sinh năm 1997. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Tân Bình, xã Bình Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ an.

4. Người làm chứng: - Chị Võ Văn Bình, sinh năm 1995. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 10, xã Bình Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ an.

- Anh Lê Sỹ Luân, sinh năm 1989. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đát Tài 2, xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Vi Thơ Mơ, sinh năm 1995. Vắng mặt

Địa chỉ: xã Thọ Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ an.

- Ông Nguyễn Văn Tỉnh, sinh năm 1950. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đát Tài 2, xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đỗ Văn Quang, sinh năm 1974. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đát Tài 1, xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Vũ Thị Gụ, sinh năm 1961. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đát Tài 2, xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Trọng Quyền, sinh năm 1967. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đát Tài 2, xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Trọng Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 7h30 phút ngày 20/8/2020 Nguyễn Trọng Q đi bộ sang nhà bà ngoại, khi Q đi qua cổng nhà ông Lê Trung Tiến ở cùng thôn thấy cổng khóa, Q quan sát bên trong thấy không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp. Q trèo qua tường rào vào trong đi vào cửa chính nhà ông Tiến, thấy cửa không khóa chỉ khép, bên ngoài cửa chèn 01chiếc ghế gỗ, Q mở cửa đi vào bên trong quan sát phòng của chị Vi Thị Thương sinh năm 1997 (Thuê trọ nhà ông Tiến) thấy ở dưới đệm trên giường ở gian nhà bên phải thò ra 01 đoạn dây của ví da, Q đi lại lật đệm lên thấy có 01 ví da màu đỏ của chị Thương. Q mở ví thấy bên trong có một số giấy tờ tùy thân và số tiền 4.500.000đ; Q lấy 4.000.000đ, loại tiền mệnh giá 100.000đ, còn 500.000đ Q bỏ vào ví, bỏ ví vào chỗ cũ và trèo tường theo lối cũ ra ngoài, đi đến nhà ông Đỗ Văn Quy ở thôn đát Tài 1, xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa là anh em họ hàng, Q nói với ông Quy mới trúng đề và đưa cho ông Quy 500.000đ nhờ đi mua sắt để là chuồng ngan. Ông Quy đã cầm số tiền trên giao lại cho ông Nguyễn Trọng Quyền (bố đẻ của Q). Số tiền còn lại Q đem đi tiêu sài cá nhân. Đến khoảng 12h cùng ngày chị Thương đi làm về kiểm tra ví phát hiện bị mất số tiền 4.000.000đ; chị Thương đã báo cáo Ban công an xã Hoàng Hà và Công an huyện Hoàng Hóa. Đến 18h ngày 21/8/2020 ông Nguyễn Trọng Quyền (bố Q) đưa Nguyễn Trọng Q đến ban công an xã Hoàng Hà đầu thú và khắc phục hậu quả trả cho chị Thương số tiền Q đã trộm cắp 4.000.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Số tiền Q trộm cắp của chị Thương tiêu sài cá nhân còn lại 500.000đ VNĐ, anh Lê Trọng Quyền (bố Q) giao nộp cho CQĐT – CAHH, CQĐT - CAHH chuyển chỉ cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa chờ xét xử.

Bản cáo trạng số 48/CT/VKS - HH ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên duy trì công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Q về tội danh, điều luật nêu trên. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,i,s,q khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ ông Nguyễn Trọng Quyền bố đẻ bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra công an huyện Hoằng Hóa không liên quan đến vụ án. Đề nghị trả lại cho ông Quyền.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã bị cáo đã tự nguyện trả lại cho chủ sở hữu, người bị hại không yêu cầu gì nên đề nghị miễn xét.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Chấp nhận lời luận tội của Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, điều luật nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b,i,s,q khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo mức thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trọng Quyết trình bày: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Q lợi dụng sự sơ hở của chủ nhà không có người trông coi nên bị cáo lén lút vào nhà trộm tài sản. Tổng tài sản trộm cắp trị giá 4.000.000đồng(Bốn triệu đồng). Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai có trong tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo Nguyễn Trọng Q đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng Q đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng đối với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra. Xét về nhân thân. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản cho bị hại và khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo là đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo một mức án giáo dục tại địa phương để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án tiền sự , sau khi phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo là đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s,q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra xác định bị cáo có dấu hiệu tâm thần nên Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định đối với bị cáo Q. Theo kết luận giám định số 26/KLGD ngày 16/01/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương thì: Trước, trong khi phạm tội và tại thời điểm giám định Nguyễn Trọng Q bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên Nguyễn Trọng Q hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội ngoài hình phạt chính có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ ông Nguyễn Trọng Quyền bỏ để bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra công an huyện Hoàng Hóa không liên

quan đến vụ án. Do đó, trả lại cho ông Quyên.

Tài sản bị chiếm đoạt đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điểm b,s,i,q khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Trọng Q cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Trọng Q cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Trả lại cho ông Nguyễn Trọng Quyên, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn Đạt tài 2, xã Hoàng Hà, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa số tiền 500.000đ hiện đang lưu giữ trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa theo ủy nhiệm chi lập ngày 22/7/2022 do đơn vị chuyển là Công an huyện Hoàng Hóa tài khoản 3949.0.9013481 đến số đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa tài khoản 3949.0.1053935.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Q chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa.
- THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phương